

Số/No: 440/PTSCDV-CBTT
V/v: Công bố thông tin Báo cáo
tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu
năm 2026/*Disclose information of report*
on corporate governance for the first 6
months of 2026.

Hải Phòng, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Hai Phong, date 29 month 07 year 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Quý Cổ đông
To: - *The State Securities Commission*
 - *Hanoi Stock Exchange*
 - *Shareholders*



1. Tên công ty/*Name of company*: Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ/*Dinh Vu Petroleum Service Port Joint Stock Company*
2. Mã chứng khoán/*Stock code* : **PSP**
3. Địa chỉ/*Address*: KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam/*Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Viet Nam*
4. Điện thoại/*Telephone*: 02253 979710 Fax: 02253 979712
5. Người công bố thông tin/*Person authorized to disclose information*: Đặng Kiến Nghiệp/*Dang Kien Nghiep*
6. Nội dung công bố thông tin/*Content of the information disclosure*:
 - Báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ 06 tháng đầu năm 2026 được lập ngày 29/07/2026/*The report on the governance of Dinh Vu Petroleum Service Port Joint Stock Company in the first 6 months of 2026 was prepared on July 29, 2026.*
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo quản trị/*The website address for posting the full governance report*: www.ptscdinhvu.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Trân trọng/Sincerely!

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above*; 
- HĐQT, BKS (để b/c)/*BOD, Supervisory Board (for reporting)*;
- BGD (để b/c)/*BOM (for reporting)*;
- Website: www.ptscdinhvu.com.vn;
- Lưu/Archived: VT, TK Công ty/*Clerical, Company Secretary.*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Dặng Kiến Nghiệp



Hải Phòng, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Hai Phong, July 29th, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY/
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(06 tháng đầu năm 2026/*first six months of 2026*)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*

Tên công ty đại chúng/*Name of company*: Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ/*Dinh Vu Petroleum Services Port Joint stock company*

Địa chỉ trụ sở chính/*Head office*: Lô CN2.1, KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải, Tp.Hải Phòng/*Lot CN2.1, Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam*

Điện thoại/*Telephone*: (+84)225.3979710 Fax: (+84)225.3979712 Email:

Vốn điều lệ/*Charter capital*: 400.000.000.000 VNĐ/VND

Mã chứng khoán/*Stock symbol*: PSP

I. Hoạt động của Đại hội cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

STT No.	Số NQ/Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Contents</i>
01	126/NQ-PTSCDV- ĐHĐCĐ	05/06/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 <i>Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>

II. Hội đồng quản trị/*Board of Directors*

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị/*Information on Members of the Board of Directors*:

STT No.	Họ và tên <i>Full name</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm/ <i>Date of</i>

				<i>dismissal</i>
01	Ông Nguyễn Hải Bằng <i>Mr. Nguyen Hai Bang</i>	Chủ tịch <i>Chairman</i>	28/06/2024	
02	Ông Trần Bùi Quang Long <i>Mr. Tran Bui Quang Long</i>	Thành viên <i>Member</i>	27/12/2024	
03	Ông Lê Trọng Quân <i>Mr. Le Trong Quan</i>	Thành viên <i>Member</i>	27/12/2024	
04	Ông Nguyễn Chí Trung <i>Mr. Nguyen Chi Trung</i>	Thành viên <i>Member</i>	27/12/2024	
05	Ông Nguyễn Hữu Hoan <i>Mr. Nguyen Huu Hoan</i>	Thành viên <i>Member</i>	06/10/2025	05/06/2026
06	Ông Vũ Văn Hùng <i>Mr Vu Van Hung</i>	Thành viên <i>Member</i>	05/06/2026	

2. Các cuộc họp của HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

STT <i>No.</i>	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Meeting attendance rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reasons for not attending</i>
01	Ông Nguyễn Hải Bằng <i>Mr. Nguyen Hai Bang</i>	02	100%	Không <i>None</i>
02	Ông Trần Bùi Quang Long <i>Mr. Tran Bui Quang Long</i>	02	100%	Không <i>None</i>
03	Ông Lê Trọng Quân <i>Mr. Le Trong Quan</i>	02	100%	Không <i>None</i>
04	Ông Nguyễn Chí Trung <i>Mr. Nguyen Chi Trung</i>	02	100%	Không <i>None</i>
05	Ông Nguyễn Hữu Hoan <i>Mr. Nguyen Huu Hoan</i>	02	100%	Không <i>None</i>
06	Ông Vũ Văn Hùng <i>Mr Vu Van Hung</i>	0	0%	Bổ nhiệm 05/06/2026 <i>Appointed on 05 June 2026</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

HĐQT đã thực hiện việc giám sát theo quy định của Công ty, cụ thể:

The Board of Directors conducted its supervisory activities in accordance with the Company's internal regulations, as detailed below:

- 06 tháng đầu năm 2026, Ban Giám đốc đã chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các Phòng ban chức năng thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị Công ty giao cho. Các hoạt động của bộ máy điều hành có sự năng động, cẩn trọng, tuân thủ theo Pháp luật, Điều lệ, Nội quy, Quy chế của Công ty và các qui định khác của nhà nước, phát huy được trí tuệ tập thể, năng lực sẵn có đóng góp vào sự phát triển của Công ty cũng như lợi ích của cổ đông.

First six months of 2026, the Board of Management provided direction and worked closely with the Company's functional departments to implement the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. The activities of the executive management were conducted in a proactive and prudent manner, in full compliance with applicable laws, the Company's Charter, internal rules and regulations, and other relevant State regulations. These activities effectively leveraged collective expertise and existing capabilities, thereby contributing to the Company's development as well as the protection and enhancement of shareholders' interests.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT đang được Ban điều hành triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

The resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors have been duly implemented by the Executive Management in accordance with the approved requirements.

- Ban Giám đốc Công ty là một tập thể đoàn kết thống nhất, năng động trong công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị.

The Company's Board of Management is a unified and cohesive collective, demonstrating proactiveness and effectiveness in directing and managing the Company's production and business operations.

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện việc phân công nhiệm vụ đến từng thành viên trong Ban Giám đốc theo từng mảng công việc cụ thể với mục đích ổn định và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị có hiệu quả, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

The Company's Board of Management assigned specific responsibilities to each of its members by defined areas of operation, with the objective of stabilizing and enhancing the effectiveness of the Company's production and business activities, while ensuring stable employment for employees.

- Ban Giám đốc Công ty luôn tìm tòi, nghiên cứu, đề xuất đổi mới mô hình hoạt động của Đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, đảm bảo phát huy được sáng kiến từ cơ sở và vai trò của cán bộ tham mưu, bám sát nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị.

The Company's Board of Management consistently explored, studied, and proposed improvements to the Company's operating model in line with actual conditions. In its direction and management activities, the Board of Management ensured the promotion of grassroots initiatives and the effective role of advisory staff, while closely aligning with assigned mandates and the practical conditions of the Company's production and business operations.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees:

- Thành viên HĐQT không điều hành vẫn duy trì chế độ họp định kỳ cùng các chế độ báo cáo bằng văn bản, bằng dữ liệu điện tử và trực tiếp khác. Các Thành viên HĐQT không điều hành đều nắm được tình hình hoạt động và đảm bảo định hướng kịp thời đối với công tác điều hành của Ban điều hành Công ty.

Non-executive members of the Board of Directors maintained regular meeting schedules and reporting regimes through written reports, electronic data, and other direct communication channels. Accordingly, Non-executive members of the Board of Directors are aware of the operational situation and ensure timely guidance for the Company's Executive Board.

- Thư ký Công ty thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Chủ tịch HĐQT giao.

The Company Secretary carried out the duties and responsibilities as assigned by the Board of Directors and the Chairman of the Board of Directors.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/Resolutions/Decisions of the Board of Directors:

- 06 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ đã tổ chức các cuộc họp, đưa ra các Nghị quyết - Quyết định liên quan đến các hoạt động XSKD của Đơn vị, cụ thể như Phụ lục 01 Danh mục các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT 06 tháng đầu năm 2026.

First six months of 2026, the Board of Directors of Dinh Vu Petroleum Service Port Joint Stock Company convened meetings and issued resolutions and decisions relating to the Company's production and business activities, as detailed in Appendix 01 – List of the Board of Directors' Resolutions and Decisions in first six months of 2026.

III. Ban kiểm soát/Supervisory Board

1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát/Information on Members of the Supervisory Board:

STT No.	Họ và tên Full name	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu /không còn là Thành viên BKS Date of commencement / cessation of Supervisory Board members	Trình độ chuyên môn Qualification
01	Bà Hồ Thị Kim Ánh <i>Ms. Ho Thi Kim Anh</i>	Trưởng Ban KS <i>Head of the Supervisory Board</i>	Miễn nhiệm từ 05/06/2026 <i>Dismissal from 05 June 2026</i>	Cử nhân tài chính ngân hàng, CMA <i>Bachelor's degree in Finance and Banking; CMA</i>
02	Bà Đặng Kiều Anh <i>Ms. Dang Kieu Anh</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm từ 03/06/2022 <i>Appointed from 03 June 2022</i>	Thạc sỹ quản lý kinh tế, Cử nhân tài chính doanh nghiệp, Cử nhân văn hóa du lịch <i>Master's degree in Economic Management; Bachelor's degree in Corporate Finance; Bachelor's degree in Culture and Tourism</i>
03	Ông Lê Thanh Tú <i>Mr. Le Thanh Tu</i>	Thành viên <i>Member</i>	Bổ nhiệm từ 28/06/2024 <i>Appointed from 28 June 2024</i>	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Kỹ sư công trình thủy <i>Master's degree in Business Administration;</i>

				<i>Bachelor's degree in Hydraulic Engineering</i>
04	Bà Nguyễn Lệ Trà <i>Ms. Nguyen Le Tra</i>	Trưởng Ban KS <i>Head of the Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm từ 05/06/2026 <i>Appointed from 05 June 2026</i>	Cử nhân kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT No.	Thành viên Ban Kiểm soát <i>Supervisory Board Members</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reasons for absence</i>
01	Bà Hồ Thị Kim Ánh <i>Ms. Ho Thi Kim Anh</i>	01	50%	50%	Miễn nhiệm từ 05/06/2026 <i>Dismissal from 05 June 2026</i>
02	Bà Đặng Kiều Anh <i>Ms. Dang Kieu Anh</i>	02	100%	100%	
03	Ông Lê Thanh Tú <i>Mr. Le Thanh Tu</i>	02	100%	100%	
04	Bà Nguyễn Lệ Trà <i>Ms. Nguyen Le Tra</i>	01	50%	50%	Bổ nhiệm từ 05/06/2026 <i>Appointed from 05 June 2026</i>

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Giám đốc: thực hiện theo quy định của Công ty/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Supervisory Board.*

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, nhiệm vụ và kế hoạch công tác đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát trong 06 tháng đầu năm 2026 theo các nội dung sau đây:

Based on the powers and responsibilities of the Supervisory Board as prescribed by the Law on Enterprises, the Company's Charter, and the duties and work plan approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, the Supervisory Board carried out its supervisory activities in First six months of 2026 with respect to the following matters:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, tình hình chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước có liên quan;

Supervision of the implementation of the resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, as well as compliance with the Company's Charter and relevant State laws and regulations;

- Giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Giám sát tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, đánh giá hiệu quả doanh nghiệp, khả năng thanh toán nợ, tình hình bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Supervision of the implementation of the 2026 production and business plan; supervision of the Company's financial position, capital management and utilization, assessment of business performance, debt repayment capacity, and the preservation and development of the Company's capital.

- Thẩm định Báo cáo tài chính, lập Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Review of the financial statements; preparation of the report on the Supervisory Board's activities for 2025 and the work plan for 2026, submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

- Giám sát tình hình thực hiện các hoạt động đầu tư và các dự án trọng điểm mà Công ty thực hiện.

Supervision of the implementation of the Company's investment activities and the execution of key and strategic projects.

- Rà soát và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

Review and evaluation of the adequacy, effectiveness, and efficiency of the Company's internal control system, risk management framework, and early warning mechanisms.

- Giám sát về giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này;

Supervision of transactions between the Company and members of the Board of Directors, the General Director, other executive officers, and their related parties;

- Giám sát tình hình thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan chức năng Nhà nước. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước và chủ sở hữu trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại Công ty.

Supervision of the implementation of recommendations issued by State authorities' inspection teams; coordination with competent State authorities and the owner in inspection and supervision of the Company's management activities;

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý vốn Chủ sở hữu.

Coordination with the Board of Directors and the General Director in the management of the owner's capital;

- Phối hợp với cơ quan chức năng Nhà nước, cổ đông trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại Công ty;

Coordination with competent State authorities and shareholders in inspection and supervision of the Company's management activities.

Qua công tác giám sát và đánh giá doanh nghiệp trong kỳ, Ban Kiểm soát đã có kiến nghị gửi đến HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

Based on its supervisory and assessment activities during the reporting period, the Supervisory Board submitted recommendations to the Board of Directors and the Executive Management regarding the management and operation of the Company's production and business activities.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và hoạt động của HĐQT/Ban Giám đốc điều hành/*The coordination among the the coordination among the Supervisory Board, the Board of Management, Board of Directors and other managers,*

- Ban Kiểm soát Công ty đã phối hợp với Hội đồng quản trị Công ty, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

The Company's Supervisory Board coordinated with the Board of Directors and the Board of Management in the performance of its assigned duties, including cooperation in supervisory activities, internal control, and the management of the owner's equity capital.

- Hội đồng quản trị Công ty và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp các thông tin và tài liệu cần thiết để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

The Board of Directors and the Board of Management facilitated the Supervisory Board by providing timely and adequate information and documentation necessary for the performance of its duties in accordance with applicable regulations.

- Các báo cáo giám sát, đánh giá doanh nghiệp của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

All supervisory and corporate assessment reports prepared by the Supervisory Board were duly submitted to the Board of Directors and the Board of Management.

5. Hoạt động khác của BKS/Other activities of the Supervisory Board: Không/None

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Họ và tên Full name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm Date of appointment / dismissal
01	Ông Nguyễn Chí Trung Mr. Nguyen Chi Trung	12/11/1972	Cử nhân ngoại ngữ, Kỹ sư ĐKTB, Thạc sỹ QTKD Bachelor's degree in Foreign Languages; Bachelor's degree in Instrumentation and Control Engineering; Master's degree in Business Administration	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024 Appointed on 28 June 2024
02	Ông Vũ Ngọc Phách Mr. Vu Ngoc Phach	14/12/1972	Cử nhân chính trị, cử nhân kinh tế, Kỹ sư vô tuyến điện Bachelor's degree in Political Science; Bachelor's degree in Economics; Bachelor's degree in Radio Engineering	Miễn nhiệm ngày 05/06/2026 Dismissal on 05 June 2026
03	Ông Vũ Văn Hùng Mr. Vu Van Hung	12/08/1969	Cử nhân kinh tế tài chính Bachelor's degree in Financial Economics	Miễn nhiệm ngày 05/06/2026 Dismissal on 05 June 2026
04	Ông Đặng Kiến Nghiệp	01/10/1980	Cử nhân kinh tế/Thạc sỹ QTKD	Bổ nhiệm ngày 05/06/2026

			<i>Bachelor's degree in Economics, Master's degree in Business Administration</i>	<i>Appointed on 05 June 2026</i>
--	--	--	---	----------------------------------

V. Phụ trách Kế toán/Accounting Manager

STT No.	Họ và tên Full name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm Date of appointment / dismissal
01	Ông Lương Thanh Tùng <i>Mr. Luong Thanh Tung</i>	25/10/1984	Cử nhân tài chính Doanh nghiệp, Cử nhân Luật kinh doanh, Thạc sỹ Quản trị điều hành cao cấp <i>Bachelor of Corporate Finance, Bachelor of Business Law, Master of Executive Management</i>	Giao nhiệm vụ ngày 05/06/2026 <i>Assignment of tasks from June 5, 2026</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training on Corporate Governance: không/none

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty: Theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và khoản 45 và 46, Điều 4 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14.

List of related persons of the public company and transactions between related persons and the Company: Pursuant to Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, and Clauses 45 and 46, Article 4 of the Law on Securities No. 54/2019/QH14.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết như Phụ lục 02

List of related persons of the Company: Details are provided in Appendix 02.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty: Chi tiết như Phụ lục 03

Transactions between the Company and its related persons: Details are provided in Appendix 03.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch

Transactions between internal persons of the Company, their related persons, and subsidiaries or companies under the Company's control: None.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Chi tiết như Phụ lục 04

Transactions between the Company and other entities: Details are provided in Appendix 04.

4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Transactions between the Company and companies in which members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, or other managers have been or are founders, members of the Board of Directors, or executive directors/chief executive officers during the past three (03) years (as of the reporting date).

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có giao dịch

Transactions between the Company and companies in which related persons of members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, or other managers serve as members of the Board of Directors or executive directors: None

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có giao dịch

Other transactions of the Company (if any) that may generate material or non-material benefits for members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, or other managers: None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ *Share transactions of internal persons and their related persons:*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan (HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Người được ủy quyền công bố thông tin, Người quản trị nội bộ) Chi tiết như Phụ lục 05

List of internal persons and related persons (including members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Board of Management, the Chief Accountant, the authorized information disclosure officer, and the internal corporate governance officer): Details are provided in Appendix 05.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có giao dịch

Share transactions by internal persons and their related persons in respect of the Company's shares: None.

IX. Các vấn đề lưu ý khác/Other significant issues: không/ None

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/As above;
- Thành viên HĐQT/
Members of the Board of Directors;
- Lưu Thư ký Công ty, NTH-01/
Archived by the Company Secretary, NTH-01.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN



Nguyễn Hải Bằng

PHỤ LỤC 01/APPENDIX 01
DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT – QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(kèm theo Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2026 PTSC Đình Vũ)
LIST OF RESOLUTIONS AND DECISIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS
IN THE FIRST SIX MONTHS OF 2026
(Attached to the first six months of 2026
Corporate Governance Report of PTSC Dinh Vu)

STT No.	Số Nghị quyết /Quyết định <i>Resolution / Decision No.</i>	Ngày tháng <i>Date</i>	Nội dung <i>Contents</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval Rate</i>
1	01/QĐ- PTSCDV- HĐQT	20/01/2026	Quyết định về việc sử dụng Nhãn hiệu PVN trong mọi hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ <i>Decision on the use of the PVN Trademark in all production and business activities of Dinh Vu Petroleum Servicess Port Joint Stock Company</i>	100%
2	08/QĐ-PTSCDV- HĐQT	22/01/2026	Quyết định về việc phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ <i>Decision approving the 2025 Salary Fund of Dinh Vu Petroleum Servicess Port Joint Stock Company</i>	100%
3	08A/QĐ-PTSCDV- HĐQT	22/01/2026	Quyết định về việc tạm giao Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026 Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ <i>Decision on the provisional allocation of the 2026 Plan for Dinh Vu Petroleum Servicess Port Joint Stock Company</i>	100%
4	11/NQ-PTSCDV- HĐQT	15/4/2026	Nghị quyết cuộc họp HĐQT Công ty Quý 1/2026 <i>Resolution of the Company's Board of Directors Meeting, Quarter the first, 2026</i>	100%
5	12/NQ-PTSCDV-	15/4/2026	Nghị quyết về việc họp Đại hội đồng cổ	100%



	HĐQT		đồng thường niên năm 2026 <i>Resolution regarding the Annual General Meeting of Shareholders in 2026</i>	
6	13/QĐ-PTSCDV-HĐQT	15/4/2026	Quyết định về việc chấp thuận giao dịch với người có liên quan <i>Decision regarding the approval of transactions with related parties</i>	100%
7	20/NQ-PTSCDV-HĐQT	22/4/2026	Nghị quyết về việc điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 <i>Resolution regarding the adjustment of the final registration date for exercising the right to attend the Annual General Meeting of Shareholders 2026.</i>	100%
8	28/QĐ-PTSCDV-HĐQT	15/05/2026	Quyết định về việc thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ <i>Decision on Regarding the adoption of documents presented at the PTSC Dinh Vu's Annual General Meeting of Shareholders 2026</i>	100%
9	43/NQ- PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Nghị quyết về việc công tác cán bộ PTSC Đình Vũ <i>Resolution on personnel matters of PTSC Dinh Vu</i>	100%
10	44/QĐ- PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Quyết định về việc công tác cán bộ <i>Decision regarding personnel matters (Mr. Vu Ngoc Phach)</i>	100%
11	45/QĐ - PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Quyết định về việc công tác cán bộ <i>Decision regarding personnel matters (Mr. Vu Văn Hùng)</i>	100%
12	46/QĐ - PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Quyết định về việc công tác cán bộ <i>Decision regarding personnel matters (Mr. Đặng Kiến Nghiệp)</i>	100%
13	47/QĐ - PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Quyết định phê duyệt phương án tái cấu trúc và kiện toàn cơ cấu tổ chức PTSC Đình Vũ <i>Decision on the approval of the restructuring and consolidation plan of PTSC Dinh Vu</i>	100%

14	48/QĐ - PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Quyết định về việc công tác nhân sự <i>Decision on personnel matters</i>	100%
15	55/QĐ-PTSCDV-HĐQT	05/06/2026	Quyết định giao nhiệm vụ SXKD năm 2026 cho PTSCDV <i>Decision Assigning production and business tasks for 2026 to PTSC Dinh Vu Port</i>	100%
16	62/QĐ-PTSCDV-HĐQT	30/6/2026	Quyết định Phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi dự án “Nâng cấp cầu cảng PTSC Đình Vũ để tiếp nhận tàu có trọng tải đến 48.000 DWT giảm tải” <i>Decision approving the Feasibility Study Report for the project “Upgrading PTSC Dinh Vu Port to receive vessels with a deadweight tonnage of up to 48,000 DWT with reduced load”</i>	100%



PHỤ LỤC 02/APPENDIX 02
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(kèm theo Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2026 PTSC Đình Vũ)

LIST OF RELATED PARTIES OF THE COMPANY

(Attached to the first six months of 2026 Corporate Governance Report of PTSC Dinh Vu)

TT No.	Tên Tổ Chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID No. *, Date and Place of Issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Registered Address/ Contact Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Date of Becoming a Related Person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Date of Cessation as a Related Person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
I	Tổ Chức/Organization								
01	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Công ty mẹ) <i>PetroVietnam Technical Services Corporation (The Parent Company)</i>	Chưa có <i>None</i>				10/8/2007			Công ty mẹ - Cổ đông lớn, nắm giữ 51% vốn điều lệ và có 02 thành viên đại diện góp vốn tham gia HĐQT (Ông Nguyễn Hải Bằng, và ông Nguyễn Chí Trung) <i>The Parent Company - Major shareholder holding 51% of the charter capital and having two (02) Capital Representative</i>



									<i>s participating in the Board of Directors (Mr. Nguyen Hai Bang and Mr. Nguyen Chi Trung).</i>
02	Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa <i>PTSC Thanh Hoa Technical Services Company Subsidiary of Major Shareholder</i>	Chưa có <i>None</i>				10/8/2007			Công ty thành viên của PTSC <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>
03	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng Hải PTSC <i>PTSC Mechanical and construction limited company</i>	Chưa có <i>None</i>				10/8/2007			Công ty thành viên của PTSC <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>
04	Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí (PTSC Marine) <i>Branch of PetroVietnam Technical Services Corporation - PTSC Marine</i>	Chưa có <i>None</i>				08/01/2009			Công ty thành viên của PTSC <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>
05	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC <i>PTSC Quang Ngai Joint stock company</i>	Chưa có <i>None</i>				25/04/2007			Công ty thành viên của PTSC <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>
06	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	Chưa có <i>None</i>				26/05/2021			Công ty thành viên của CỐ

	<i>Petro Hotel Company limited</i>								đồng PTSC <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>
07	Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam <i>Vietnam National Industry – Energy Group</i>	Chưa có <i>None</i>				01/7/2010			Là Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Công ty mẹ của PTSC Đình Vũ <i>As the ultimate parent company of PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC) – the Parent company of PTSC Dinh Vu</i>
08	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng (PVcomBank – CN Hải Phòng) <i>Vietnam Public Commercial Bank – Hai Phong Branch</i>	Chưa có <i>None</i>				04/10/2013			Công ty thành viên của PVN - Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) –

	(PVcomBank – Hai Phong Branch)								Công ty mẹ của PTSC Đình Vũ A subsidiary of PVN - the ultimate parent company of Vietnam Petroleum Technical Services Corporation (PTSC) - and the Parent company of PTSC Đình Vũ.
09	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí PetroVietnam Securities Corporation (PSI)	Chưa có None				01/7/2010			Công ty thành viên của PVN - Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Công ty mẹ của PTSC Đình Vũ A subsidiary of PVN - the ultimate parent

									company of Vietnam Petroleum Technical Services Corporation (PTSC) - and the Parent company of PTSC Dinh Vu.
10	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng <i>PVOIL Hai Phong Petroleum Joint Stock Company</i>	Chưa có <i>None</i>				08/07/2011			Công ty thành viên của PVN - Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Công ty mẹ của PTSC Đình Vũ <i>A subsidiary of PVN - the ultimate parent company of Vietnam Petroleum Technical Services Corporation (PTSC) - and the Parent</i>

									<i>company of PTSC Dinh Vu.</i>
11	Chi nhánh Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP – Công ty Kinh doanh Sản phẩm Khí <i>Branch of Vietnam Gas Corporation – JSC – Gas Products Trading Company (PV GAS Trading)</i>	Chưa có <i>None</i>				01/7/2010			Công ty thành viên của PVN - Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Công ty mẹ của PTSC Dinh Vũ <i>A subsidiary of PVN - the ultimate parent company of Vietnam Petroleum Technical Services Corporation (PTSC) - and the Parent company of PTSC Dinh Vu.</i>
12	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế <i>Gas Shipping Joint Stock Company (Gas Shipping – GSP)</i>	Chưa có <i>None</i>				01/7/2010			Công ty thành viên của PVN - Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty

									Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Công ty mẹ của PTSC Đình Vũ <i>A subsidiary of PVN - the ultimate parent company of Vietnam Petroleum Technical Services Corporation (PTSC) - and the Parent company of PTSC Dinh Vu.</i>
13	Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) Nay là Công ty TNHH - Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) <i>Vietnam National Petroleum Exploration and Production Corporation (PVEP) Now it is the Limited Liability Company - Vietnam Petroleum</i>	Chưa có <i>None</i>					01/7/2010		Công ty thành viên của PVN - Công ty mẹ tối cao của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Công ty mẹ của PTSC Đình Vũ

	Exploration and Production Corporation (PVEP)								A subsidiary of PVN - the ultimate parent company of Vietnam Petroleum Technical Services Corporation (PTSC) - and the Parent company of PTSC Dinh Vu.
14	Công ty cổ phần Hàng hải VSICO (Cổ đông lớn) Vsico Shipping Joint stock company (Major Shareholder)	Chưa có None				27/12/2024			Cổ đông lớn nắm giữ 22,1% vốn điều lệ và có 02 thành viên đại diện góp vốn tham gia HĐQT (Lê Trọng Quân và Ông Trần Bùi Quang Long). Major shareholder holding 22.1% of the charter capital and having two (02) Capital Representative s participating in the Board of Directors

									(Mr. Le Trong Quan and Mr. Tran Bui Quang Long).
15	Công ty CP Vsico Express Hải Phòng (Ngày 02/02/2026 đổi tên là Công ty CP Vsico Express Đông Bắc <i>On February 2nd, 2026, the company's name was changed to Vsico Express Northeast Joint Stock Company</i>	Chưa có None				27/12/2024			Công ty thành viên của Vsico <i>Subsidiary of Vsico</i>
16	- Công ty Cổ phần Vsico express Miền Trung. - Ngày 03/03/2026 đổi tên thành Cty CP Vsico Express Đông Dương. - Ngày 06/05/2026 đổi thành Cty TNHH Vsico Express Đông Dương - <i>Vsico Express Central Vietnam Joint Stock Company.</i> - <i>On March 3, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Joint Stock Company.</i> - <i>On May 6, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Limited Liability Company.</i>	Chưa có None				27/12/2024			Công ty thành viên của Vsico <i>Subsidiary of Vsico</i>
17	Công ty CP Vsico Express Tây Bắc (ngày 23/04/2026 đổi tên là Công ty TNHH Vsico Express Tây Bắc	Chưa có None				27/12/2024			Công ty thành viên của Vsico <i>Subsidiary of Vsico</i>

	<i>Vsico Express Nothwest Joint stock company (Renamed to Vsico Express Northwest Co., Ltd. on April 23, 2026)</i>								
18	- CN Công ty CP Đầu tư và Thương mại Thiên Sơn tại Hà Nội - Ngày 21/09/2025 đổi tên là CN Công ty CP Vsico Express Đông Nam tại Hà Nội - <i>Thien Son Investment and Trading Joint Stock Company's Hanoi Branch</i> - <i>On September 21, 2025, it was renamed Vsico Express Southeast Joint Stock Company's Hanoi Branch</i>	Chưa có None				27/12/2024			Công ty thành viên của Vsico <i>Subsidiary of Vsico</i>
19	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hàng hải Hà Nội <i>Hanoi Maritime Trade and Services Company Limited</i>	Chưa có None				27/12/2024			Công ty thành viên của Vsico <i>Subsidiary of Vsico</i>
20	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải (Công ty liên kết) <i>Duyen Hai Petro Construction Investment Joint Stock Company</i> <i>(Affiliated company)</i>	Chưa có None				26/06/2025			Công ty liên kết <i>Affiliated company</i>
II	Hội đồng quản trị/ Company board of directors								
1	Nguyễn Hải Bằng	45050538	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			28/06/2024		Được bổ nhiệm <i>Appointed</i>	Đại diện góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ

									Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, TVHĐQT <i>Capital Representative of PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC), Member of the Board of Directors.</i>
1.1	Dương Thị Thu Hân	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Vợ <i>Wife</i>
1.2	Nguyễn Châu Anh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
1.3	Nguyễn Hà Phương	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
1.4	Nguyễn Hải Bình	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
1.5	Trương Thị Phương Dung	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
1.6	Nguyễn Hải Ba	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Anh ruột <i>Older brother</i>
1.7	Dương Vĩnh Tường	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Bố vợ <i>Father-in-law</i>
1.8	Lương Thị Phiến	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
1.9	Ngô Kiều Anh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
	Tổ Chức/Organization								
1.10	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam					28/06/2024			Người Đại diện phần vốn góp

	(Công ty mẹ) <i>PetroVietnam Technical Services Corporation (The Parent Company)</i>								<i>Capital Representative</i>
2	Lê Trọng Quân	Chưa có <i>None</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Director</i>			27/12/2024		Được bổ nhiệm <i>Appointed</i>	Đại diện góp vốn của Công ty cổ phần Hàng Hải VSICO, TVHĐQT <i>Capital Representative of VSICO Maritime Joint Stock Company, Member of the Board of Directors.</i>
2.1	Lê Trọng Hải	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Bố đẻ <i>Father</i>
2.2	Bùi Thị Tài	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
2.3	Nguyễn Quang Dật	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Bố vợ <i>Father-in-law</i>
2.4	Lê Thị Sinh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
2.5	Nguyễn Thị Hoa	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Vợ <i>Wife</i>
2.6	Lê Trọng Nghĩa	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
2.7	Lê Minh Châu	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
2.8	Lê Thị Liên Thủy	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Chị gái <i>Older sister</i>

Tổ Chức/Organization									
2.9	Công Ty Cổ Phần Hàng Hải VSICO (Cổ đông) <i>Vsico Shipping Joint stock company (Shareholder)</i>					27/12/2024			Người Đại diện phần vốn góp <i>Capital Representative</i>
2.10	- Công ty Cổ phần Vsico express Miền Trung. - Ngày 03/03/2026 đổi tên thành Cty CP Vsico Express Đông Dương. - Ngày 06/05/2026 đổi thành Cty TNHH Vsico Express Đông Dương (Công ty thành viên của Cổ đông Vsico) - <i>Vsico Express Central Vietnam Joint Stock Company.</i> - <i>On March 3, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Joint Stock Company.</i> - <i>On May 6, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Limited Liability Company.</i> <i>(Subsidiary of Vsico Shareholder)</i>					04/03/2025			Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>
2.11	Công ty CP Vsico Express Hải Phòng (Ngày 02/02/2026 đổi tên là Công ty CP Vsico Express Đông Bắc (Công ty thành viên của Cổ đông Vsico)					10/2025			Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>

	On February 2nd, 2026, the company's name was changed to Vsico Express Northeast Joint Stock Company (Subsidiary of Vsico Shareholder)								
3	Trần Bùi Quang Long	024C047415	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			27/12/2024		Được bổ nhiệm Appointed	Đại diện góp vốn của Công ty cổ phần Hàng Hải VSICO, TVHĐQT Capital Representative of VSICO Maritime Joint Stock Company, Member of the Board of Directors.
3.1	Trần Mai Cảnh	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Bố đẻ Father
3.2	Lê Mộng Vân	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Mẹ đẻ Mother
3.3	Trần Thị Huệ	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Chị ruột Older sister
3.4	Nguyễn Tiến Vinh	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Anh rể Brother-in-law
3.5	Trần Thị Lan	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Chị ruột Older sister
3.6	Phương Ngọc Trung	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Anh rể Brother-in-law
3.7	Trần Bùi Quang Dương	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Anh ruột Older brother
3.8	Đặng Thị Thanh Thủy	Chưa có	Không			27/12/2024			Chị dâu

		None	None						Sister-in-law
3.9	Trần Khánh Linh	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Con đẻ Biological child
3.10	Trần Minh Anh	Chưa có None	Không None			27/12/2024			Con đẻ Biological child
Tổ Chức/Organization									
3.11	Công Ty Cổ Phần Hàng Hải VSICO (Cổ đông) Vsico Shipping Joint stock company (Shareholder)					27/12/2024			Người Đại diện phần vốn góp Capital Representative
4	Nguyễn Chí Trung	Chưa có None	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			27/12/2024		Được bổ nhiệm Appointed	Đại diện góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, TVHĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật Capital Representative of PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC), Member of the Board of Directors, Director;

									<i>Legal Representative</i>
4.1	Phạm Thị Hạnh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Vợ <i>Wife</i>
4.2	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
4.3	Nguyễn Huy Hoàng	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
4.4	Bùi Thị Nguyên	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
4.5	Nguyễn Thu Hà	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Chị ruột <i>Older sister</i>
4.6	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Chị ruột <i>Older sister</i>
4.7	Nguyễn Anh Dũng	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			27/12/2024			Em ruột <i>Younger brother</i>
4.8	Phạm Ngọc Dũng	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Anh rể <i>Brother-in-law</i>
4.9	Vũ Thị Thanh Thuý	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Em dâu <i>Sister – in - law</i>
Tổ Chức/Organization									
4.10	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Công ty mẹ) <i>PetroVietnam Technical Services Corporation (The Parent Company)</i>					27/12/2024			Người Đại diện phần vốn góp <i>Capital Representative</i>
4.11	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải (Công ty liên kết) <i>Duyen Hai Petro Construction Investment Joint Stock Company</i>					26/06/2025			Thành viên HĐQT/ Người Đại diện phần vốn góp <i>Member of the Board of</i>

	(Affiliated company)								Directors / Capital Representative
5	Vũ Văn Hùng	Chưa có None	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			05/06/2026		Được nhiệm bổ Appointed	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors
5.1	Nguyễn Thị Nhâm	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Vợ Wife
5.2	Vũ Quang Hưng	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Con đẻ Biological child
5.3	Trần Thị Diệu Linh	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Con dâu Daughter-in- law
5.4	Vũ Ngọc Linh Anh	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Cháu nội Grand- daughter
5.5	Vũ Ngọc Anh	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Con đẻ Biological child
5.6	Vũ Thị Huyền	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị ruột Older sister
5.7	Vũ Thị Ngán	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị ruột Older sister
5.8	Vũ Thị Hợp	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị ruột Older sister
5.9	Vũ Thị Tuyết	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị ruột Older sister
5.10	Vũ Văn Long	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh ruột Older brother
5.11	Vũ Thị Lan	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị ruột Older sister
5.12	Vũ Văn Dũng	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh ruột Older brother
5.13	Nguyễn Xuân Kiều	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh rể Brother-in-law

5.14	Nguyễn Văn Quang	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh rể/ Brother-in-law
5.15	Nguyễn Văn Vĩnh	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh rể Brother-in-law
5.16	Đỗ Hữu Tạo	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh rể Brother-in-law
5.17	Đoàn Thị Hải	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị dâu Sister- in-law
5.18	Nguyễn Văn Khải	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Anh rể Brother-in-law
5.19	Nguyễn Thị Ngọc	Chưa có None	Không None			05/06/2026			Chị dâu Sister- in-law
III Ban Điều hành/ Board of Directors									
6	Nguyễn Chí Trung	Chưa có None	Giám đốc/Người đại diện Pháp luật Director / Legal Representative			28/06/2024		Được bổ nhiệm Appointed	Giám đốc Director
6.1	Phạm Thị Hạnh	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Vợ Wife
6.2	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Con đẻ Biological child
6.3	Nguyễn Huy Hoàng	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Con đẻ Biological child
6.4	Bùi Thị Nguyên	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Mẹ đẻ Mother
6.5	Nguyễn Thu Hà	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Chị ruột Older sister
6.6	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Chị ruột Older sister
6.7	Nguyễn Anh Dũng	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Em ruột Younger brother
6.8	Phạm Ngọc Dũng	Chưa có None	Không None			28/06/2024			Anh rể Brother-in-law

6.9	Vũ Thị Thanh Thuý	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Em dâu <i>Sister – in - law</i>
7	Đặng Kiến Nghiệp	1670581 tại Công ty CP Chứng khoán MB Securities Joint Stock Company	Phó giám đốc /Người CBTT /Người phụ trách quản trị nội bộ Deputy director/ Information Disclosure Officer/ Internal Governanc e Officer			05/06/2026		Được bổ nhiệm <i>Appointed</i>	Phó giám đốc /Người CBTT /Người phụ trách quản trị nội bộ <i>Deputy director /Information Disclosure Officer/ Internal Governance Officer</i>
7.1	Hoàng Thị Cẩm Linh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Vợ <i>Wife</i>
7.2	Đặng Hoàng Lâm	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Con đẻ <i>Biological child</i>
7.3	Đặng Hoàng Khánh Chi	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Con đẻ <i>Biological child</i>
7.4	Đặng Văn Nghị	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Bố đẻ <i>Father</i>
7.5	Chu Thị Xường	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
7.6	Đặng Đình Căn	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em ruột <i>Younger brother</i>
7.7	Hoàng Tín	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Bố vợ <i>Father-in-law</i>
7.8	Nguyễn Thị Loan	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
8	Lương Thanh Tùng	009C2746 41 045C1021	Phụ trách Kế toán			05/06/2026		Bổ nhiệm <i>Appointed</i>	Phụ trách Kế toán

		16	<i>Chief Accountant (Acting)</i>						<i>Chief Accountant (Acting)</i>
8.1	Huỳnh Thị Nguyên	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Vợ <i>Wife</i>
8.2	Lương Thanh Hải	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Con <i>Child</i>
8.3	Lương Thanh Tú Uyên	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Con <i>Child</i>
8.4	Lương Trọng Tuấn	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Bố đẻ <i>Father</i>
8.5	Tạ Thị Làn	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
8.6	Lương Trọng Thắng	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Anh trai <i>Older brother</i>
8.7	Lê Thị Duy Linh	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
8.8	Lương Thị Quỳnh Mai	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em gái <i>Younger sister</i>
8.9	Lê Trần Quang Trung	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em rể <i>Brother-in-law</i>
8.10	Huỳnh Ngọc Việt	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Bố vợ <i>Father-in-law</i>
8.11	Phạm Thị Bích Thủy	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
8.12	Huỳnh Thị Thanh Thảo	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em vợ <i>Sister-in-law</i>
8.13	Lê Công Thắng	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em rể vợ <i>Brother-in-law</i>
8.14	Huỳnh Thị Ngọc Hiền	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em vợ/ <i>Sister-in-law</i>
8.15	Nguyễn Hữu Tình	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em rể vợ <i>Brother-in-law</i>
8.16	Huỳnh Công Hậu	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em vợ <i>Brother-in-law</i>

8.17	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Không None	Không None			05/06/2026			Em dâu vợ Sister-in-law
IV	Ban kiểm soát/ Board of Supervisors								
9	Nguyễn Lệ Trà	Không None	Trưởng Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) Head of Supervisory Board (concurrent)			05/06/2026		Bổ nhiệm Appointed	Trưởng BKS Head of the Supervisory Board
9.1	Nguyễn Viết Kỳ	Không None	Không None			05/06/2026			Bố đẻ (Đã mất) Father (Deceased)
9.2	Lê Thị Hòe	Không None	Không None			05/06/2026			Mẹ đẻ Mother
9.3	Đào Văn Đại	Không None	Không None			05/06/2026			Chồng Husband
9.4	Đào Nam Khang	Không None	Không None			05/06/2026			Con Child
9.5	Đào Khánh Chi	Không None	Không None			05/06/2026			Con Child
9.6	Nguyễn Hà An	Không None	Không None			05/06/2026			Chị gái Sister
9.7	Nguyễn Hoài Thanh	Không None	Không None			05/06/2026			Em gái Younger sister
9.8	Đào Văn Doanh	Không None	Không None			05/06/2026			Bố chồng (Deceased) Father-in-law (Deceased)
9.9	Phạm Thị Thách	Không None	Không None			05/06/2026			Mẹ chồng/ Mother-in-law
9.10	Đào Văn Thắng	Không None	Không None			05/06/2026			Anh chồng Brother-in-law

9.11	Đào Thị Bích Liên	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			05/06/2026			Em chồng <i>Sister-in-law</i>
10	Đặng Kiều Anh	0001840811	TVBKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>			03/06/2022		Được bổ nhiệm <i>Appointed</i>	TVBKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>
10.1	Nguyễn Hoàng	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Chồng (đã mất) <i>Husband, (Deceased)</i>
10.2	Nguyễn Hoàn Khánh Đông	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Con đẻ <i>Biological child</i>
10.3	Nguyễn Minh Châu	Chưa có	Không			03/06/2022			Con đẻ <i>Biological child</i>
10.4	Đặng Công Bình	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Bố đẻ <i>Father</i>
10.5	Trần Thị Thoa	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
10.6	Đặng Thị Vân Anh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Chị ruột <i>Older sister</i>
10.7	Phạm Quang Hùng	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Anh rể <i>Brother-in-law</i>
10.8	Nguyễn Văn Hoàn	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Bố Chồng <i>Father – in - law</i>
10.9	Nguyễn Thị Kim Yến	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			03/06/2022			Mẹ Chồng <i>Mother – in - law</i>
11	Lê Thanh Tú	Chưa có <i>None</i>	TV BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>			28/06/2024			TV BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>
11.1	Phạm Thị Hạnh	7677	Không <i>None</i>			28/06/2024			Vợ <i>Wife</i>
11.2	Lê Thanh Hà (Còn nhỏ)	Chưa có	Không			28/06/2024			Con đẻ

		<i>None</i>	<i>None</i>						<i>Biological child</i>
11.3	Lê Thanh Sơn (Còn nhỏ)	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Con đẻ <i>Biological child</i>
11.4	Lê Thanh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Bố đẻ <i>Father</i>
11.5	Nguyễn Thị Nga	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
11.6	Lê Anh Tuấn	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Anh ruột <i>Older brother</i>
11.7	Phạm Văn Ty	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Bố vợ <i>Father-in-law</i>
11.8	Phạm Thị Xum	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
11.9	Phạm Văn Tuyên	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Em vợ <i>Brother-in-law</i>
11.10	Phạm Thị Minh Tâm	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			28/06/2024			Chị dâu <i>Sister-in-law</i>

PHỤ LỤC 03/APPENDIX 03
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(kèm theo Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2026 PTSC Đình Vũ)
DETAILS OF TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND RELATED PARTIES
(Attached to the first six months of 2026 Corporate Governance Report of PTSC Dinh Vu)

TT No.	Tên tổ chức / cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH /ĐKKD <i>Owner's ID / Business Registration No.</i>	Ngày cấp Giấy NSH /ĐKKD <i>Date of issue</i>	Nơi cấp Giấy NSH /ĐKKD <i>Place of Issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với Công ty <i>Transaction Date</i>	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) <i>Approval Resolution / Decision No.</i>	Nội dung /số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Description, Quantity and Total Transaction Value</i>	Ghi chú <i>Note</i>
I Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Cổ đông nội bộ của PTSC Đình Vũ <i>PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC) – Internal Shareholder</i>										
1	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam <i>PetroVietnam Technical Services Corporation</i>	Cổ đông Shareholder	0100150577	10/07/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	Tòa nhà Petro Tower, Số 1- 5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh <i>Petro Tower Building, No. 1-5 Le Duan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City</i>	17/08/2025	Quyết định số 75/QĐ- PTSCDV- HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ- PTSCDV- HĐQT dated December 31, 2025</i>	0,022 tỷ đồng VND 0,022 billion	Ký 03 bên với PVI South, dịch vụ Bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba thời hiệu 2025-2026 (bắt đầu từ 17/8/2025 đến 17/8/2026) <i>Tripartite contract with PVI South for third-party liability insurance services, with coverage period 2025-</i>

										2026 (starting from August 17, 2025 to August 17, 2026)
2	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) <i>PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)</i>	Cổ đông <i>Shareholder</i>	0100150577	10/07/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	Tòa nhà Petro Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh <i>Petro Tower Building, No. 1-5 Le Duan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City</i>	02/08/2023	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	0,0075 tỷ đồng <i>VND 0,0075 billion</i>	Ký 03 bên với BSI Dịch vụ Đánh giá cấp chứng nhận, đánh giá giám sát hàng năm Hệ thống Quản lý chất lượng, Hệ thống Quản lý môi trường và Hệ thống Quản lý An toàn sức khỏe nghề nghiệp trong 03 năm (từ 02/08/2023 đến 02/08/2026). Tổng giá trị Hợp đồng cho 03 năm <i>Tripartite contract with BSI for certification assessment services and annual surveillance</i>

										audits of the Quality Management System, Environmental Management System, and Occupational Health and Safety Management System for 3 years (from August 2, 2023 to August 2, 2026). Total contract value for 3 years.
3	Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa PTSC Thanh Hoa Technical Services Company	Đơn vị thành viên của Cổ đông Subsidiary of Major Shareholder	2801448559	13/11/2009	Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Thanh Hóa Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment	268 Trần Nhật Duật, phường Trúc Lâm, tỉnh Thanh Hóa No. 268 Tran Nhat Duat Street, Truc Lam Ward, Thanh Hoa Province	05/09/2025	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025	33,34 tỷ đồng VND 33,34 billion	Cung cấp và thi công các công trình tạm, Cung cấp cọc và thi công ép cọc thuộc dự án mở rộng sức chứa 40.000 M3 kho xăng dầu Petec Hải Phòng Supply and construction of temporary structures; supply of piles and pile driving works under the project for expansion of storage

										capacity to 40,000 m ³ at the Petec Hai Phong petroleum depot.
4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng Hải PTSC <i>PTSC Mechanical and construction limited company</i>	Đơn vị thành viên của Cổ đông <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>	3500790168	27/03/2007	Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Provincial Department of Planning and Investment</i>	Số 31 đường 30/4, phường Tam Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 31, 30/4 Street, Tam Thang Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	22/04/2025	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	0,14 tỷ đồng <i>VND 0,14 billion</i>	Cung cấp dịch vụ vận chuyển, Logistic <i>Provision of transportation and logistics services.</i>
5	Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí (PTSC Marine) <i>Branch of PetroVietnam Technical Services Corporation - PTSC Marine</i>	Đơn vị thành viên của Cổ đông <i>Subsidiary of Major Shareholder</i>	0100150577-034	08/01/2009	Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu <i>Ba Ria - Vung Tau Provincial Department of Planning and Investment</i>	Số 73 đường 30/4, phường Rạch Dừa, TP Hồ Chí Minh <i>No. 73, 30/4 street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	04/05/2026	Quyết định số 13/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 15/04/2026 <i>Decision No. 13/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated April 15, 2026</i>	4,49 tỷ đồng <i>VND 4,49 billion</i>	Cung cấp vật tư, thiết bị <i>Supply of materials and equipment services</i>
6	Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Là Công ty mẹ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ	0100681592	Đăng ký lần đầu ngày 01/7/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 16	Sở Tài chính Thành phố Hà Nội	18 Phố Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố	29/06/2026 <i>June 29, 2026</i>	Quyết định số 01/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 20/01/2026	0,14 tỷ đồng <i>VND 0,14 billion</i>	Hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu PVN

	Vietnam National Industry – Energy Group	Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) – Cổ đông của PTSC Đình Vũ <i>As the parent company of PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC) – a major shareholder of PTSC Đình Vũ.</i>		ngày 20/5/2026 <i>Initially registered on July 1, 2010, and registered for the 16th amendment on May 20, 2026.</i>	Hanoi Department of Finance	Hà Nội, Việt Nam <i>No. 18 Lang Ha Street, Giang Vo Ward, Hanoi</i>		Decision No. 01/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated January 20, 2026		Trademark licensing agreement for the use of the PVN trademark.
II Công ty Cổ phần Hàng hải Vsico - Cổ đông nội bộ <i>Vsico Shipping Joint stock company - Internal Shareholder since 17 September 2024</i>										
1	Công ty CP Hàng Hải Vsico <i>Vsico Shipping Joint stock company</i>	Cổ đông Shareholder	0102195421	30/3/2007	Hà Nội Hanoi	Tầng 3, Tháp 1, Tòa nhà Times Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>3rd Floor, Tower 1, Times Tower Building, 35 Le Van</i>	T11/2009	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	39,82 tỷ đồng <i>VND 39,82 billion</i>	Dịch vụ bốc dỡ, giao nhận và lưu bãi container & Nâng hạ vỏ container <i>Container loading, unloading, delivery and storage services & Container lifting and handling</i>

54420
TY
AN
CH VU
H
VU
PHON

						Luong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi City, Vietnam				
2	Công ty CP Vsico Express Hải Phòng (Ngày 02/02/2026 đổi tên là Công ty CP Vsico Express Đông Bắc <i>On February 2nd, 2026, the company's name was changed to Vsico Express Northeast Joint Stock Company</i>	Đơn vị thành viên của Cổ đông <i>Subsidiary of Shareholder</i>	0200587233	08/06/2004	Hải Phòng Hai Phong	Phòng 315, Tầng 3, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng <i>Room 315, 3rd Floor, Thanh Dat 1 Building, No. 3 Le Thanh Tong Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong</i>	T09/2022	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	1,60 tỷ đồng VND billion 1,60	Dịch vụ nâng hạ container <i>Container Lifting and Stuffing Container Services</i>
3	- Công ty Cổ phần Vsico express Miền Trung. - Ngày 03/03/2026 đổi tên thành Cty CP Vsico Express Đông Dương. - Ngày 06/05/2026	Đơn vị thành viên của Cổ đông <i>Subsidiary of Shareholder</i>	0110978867	04/03/2025	Hà Nội Hanoi	Số 9, ngõ 84 phố Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, TP. Hà Nội <i>No. 9, Lane 84, Ngoc Khanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi City</i>	T02/2026	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	0,84 tỷ đồng VND billion 0,84	Dịch vụ nâng hạ container <i>Container Lifting and Stuffing Container Services</i>

	đổi thành Cty TNHH Vsico Express Đông Dương - Vsico Express Central Vietnam Joint Stock Company. - On March 3, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Joint Stock Company. - On May 6, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Limited Liability Company.									
4	Công ty CP Vsico Express Tây Bắc (ngày 23/04/2026 đổi tên là Công ty TNHH Vsico Express Tây Bắc <i>Vsico Express Northwest Joint stock company (Renamed to Vsico Express Northwest Co., Ltd. on April 23, 2026)</i>	Đơn vị thành viên của Cổ đông <i>Subsidiary of Shareholder</i>	0110202626	07/02/2022	Hà Nội Hanoi	Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội <i>No. 9, Alley 84 Ngoc Khanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi</i>	T10/2023	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	1,75 tỷ đồng VND <i>1,75 billion</i>	Dịch vụ nâng hạ container <i>Container Lifting and Stuffing Container Services</i>



5	- CN Công ty CP Đầu tư và Thương mại Thiên Sơn tại Hà Nội - Ngày 21/09/2025 đổi tên là CN Công ty CP Vsico Express Đông Nam tại Hà Nội - <i>Thiên Sơn Investment and Trading Joint Stock Company's Hanoi Branch</i> - <i>On September 21, 2025, it was renamed Vsico Express Southeast Joint Stock Company's Hanoi Branch</i>	Đơn vị thành viên của Cổ đông <i>Subsidiary of Shareholder</i>	0900615768-002	04/03/2024	Hà Nội <i>Hanoi</i>	Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội <i>No. 9, Alley 84 Ngoc Khanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi</i>	T4/2024	Quyết định số 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT ngày 31/12/2025 <i>Decision No. 75/QĐ-PTSCDV-HĐQT dated December 31, 2025</i>	1,65 tỷ đồng VND <i>1,65 billion</i>	Dịch vụ nâng hạ container <i>Container Lifting and Stuffing Container Services</i>
---	---	--	----------------	------------	------------------------	--	---------	---	--	--

PHỤ LỤC 04/APPENDIX 04
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI ĐỐI TƯỢNG KHÁC
(kèm theo Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2026 PTSC Đình Vũ)
TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND OTHER ENTITIES
(Attached to the first six months of 2026 Corporate Governance Report of PTSC Dinh Vu)

4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Transactions between the Company and enterprises in which members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director and other managers have been or are founding members, members of the Board of Directors, Directors or executive General Directors during the last three (03) years (as of the reporting date).

STT No.	Số, mã hiệu Hợp đồng <i>Contract No./Reference</i>	Nội dung Hợp đồng <i>Contract Description</i>	Đối tác /Khách hàng <i>Counterparty /Customer</i>	Ngày ký kết <i>Execution Date</i>	Thời hạn <i>Contract Term</i>
1	2	3	4	5	6
1	60-HĐ/PTSCDV-2025/BDV & 60-1HĐ/2025/VSİ-DEPOT	HĐ bốc dỡ, giao nhận và lưu bãi container & Nâng hạ vỏ container <i>Contract for Container Stevedoring, Handling, Storage and Empty Container Lifting Services</i>	Công Ty Cổ Phần Hàng Hải VSICO <i>Vsico Shipping Joint stock company</i>	28/12/2024	31/03/2025
	24HĐ/PTSCDV-2026/BDV và 24-1HĐ/2026/VSİ-DEPOT			24/03/2026	31/03/2027
2	18/HĐ/PTSCDV-VEXHP 2025/BDV		Công ty CP Vsico Express Hải Phòng (Ngày 02/02/2026 đổi tên là Công ty CP Vsico Express Đông Bắc <i>On February 2nd, 2026, the company's name was changed to Vsico Express Northeast Joint Stock Company</i>	25/03/2025	31/03/2026
	24C/HĐ/PTSCDV-VEXDB 2026/BDV	HĐ nâng hạ container <i>Contract for Container Lifting Services</i>		24/03/2026	31/03/2027



3	06-1/HĐ/PTSCDV-VEXMT 2026/BDV	HĐ nâng hạ container <i>Contract for Container Lifting Services</i>	- Công ty Cổ phần Vsico express Miền Trung. - Ngày 03/03/2026 đổi tên thành Cty CP Vsico Express Đông Dương. - Ngày 06/05/2026 đổi thành Cty TNHH Vsico Express Đông Dương - Vsico Express Central Vietnam Joint Stock Company. - On March 3, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Joint Stock Company. - On May 6, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Limited Liability Company.	28/01/2026	31/03/2027
---	-------------------------------	--	--	------------	------------

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành:

Transactions between the Company and enterprises in which related persons of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director and other managers are members of the Board of Directors or executive Directors: None.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác:

Other transactions of the Company (if any) that may result in material or non-material benefits to members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director and other managers: None.

PHỤ LỤC 05/APPENDIX 05
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(kèm theo Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2026 PTSC Đình Vũ)
LIST OF INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS
(Attached to the first six months of 2026 Corporate Governance Report of PTSC Dinh Vu)

TT No.	Tên tổ chức / cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID/Passport No., Date of Issue, Place of Issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Shares held at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Shareholdin g ratio at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Nguyễn Hải Bằng	45050538	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>		P2001, B4 Kim Liên, TP. Hà Nội <i>P2001, B4 Kim Lien, Hanoi City.</i>	4.000	0,01%	Đại diện góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, TVHĐQT <i>Capital Representative of PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC), Member of the Board of Directors.</i>
1.1	Dương Thị Thu Hân	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>		P2001, B4 Kim Liên, TP. Hà Nội <i>P2001, B4 Kim Lien, Hanoi City.</i>	0	0	Vợ <i>Wife</i>
1.2	Nguyễn Châu Anh	Chưa có	Không		P2001, B4 Kim	0	0	Con đẻ



		<i>None</i>	<i>None</i>		Liên, TP. Hà Nội <i>P2001, B4 Kim Lien, Hanoi City</i>			<i>Biological child</i>
1.3	Nguyễn Hà Phương	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>		P2001, B4 Kim Liên, TP. Hà Nội <i>P2001, B4 Kim Lien, Hanoi City.</i>	0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
1.4	Nguyễn Hải Bình	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>		P2001, B4 Kim Liên, TP. Hà Nội <i>P2001, B4 Kim Lien, Hanoi City.</i>	0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
1.5	Trương Thị Phương Dung	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>		27 Văn Cao, P. Gia viên, TP. Hải Phòng <i>No. 27 Van Cao Street, Gia Vien Ward, Hai Phong City.</i>	0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
1.6	Nguyễn Hải Ba	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>		09 Tô Vũ, P. Gia Viên, TP. Hải Phòng <i>No. 09 To Vu Street, Gia Vien Ward, Hai Phong City.</i>	0	0	Anh ruột <i>Older brother</i>
1.7	Dương Vĩnh Tường	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>		Khu 8, Đại Phạm, Tỉnh Phú Thọ <i>Zone 8, Dai Pham Commune, Phu Tho Province.</i>	0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>

1.8	Lương Thị Phiến	Chưa có None	Không None		Khu 8, Đại Phạm, Tỉnh Phú Thọ Zone 8, Dai Pham Commune, Phu Tho Province.	0	0	Mẹ vợ Mother-in-law
1.9	Ngô Kiều Anh	Chưa có None	Không None		09/193 Xóm Trung, Ngõ Quyên, TP.Hải Phòng No. 09/193, Xom Trung, Ngo Quyên District, Hai Phong City.	0	0	Chị dâu Sister-in-law
Tổ Chức/Organization								
1.10	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Công ty mẹ) PetroVietnam Technical Services Corporation (The Parent Company)					20.400.000	51%	Người Đại diện phần vốn góp Capital Representative
2	Lê Trọng Quân	Chưa có None	Thành viên HĐQT Member of the Board of Director			0	0	Đại diện góp vốn của Công ty cổ phần Hàng Hải VSICO, TVHĐQT Capital Representative of VSICO Maritime Joint

								<i>Stock Company, Member of the Board of Directors.</i>
2.1	Lê Trọng Hải	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
2.2	Bùi Thị Tài	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
2.3	Nguyễn Quang Dật	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
2.4	Lê Thị Sinh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
2.5	Nguyễn Thị Hoa	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Vợ <i>Wife</i>
2.6	Lê Trọng Nghĩa	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
2.7	Lê Minh Châu	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
2.8	Lê Thị Liên Thủy	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị gái <i>Older sister</i>
Tổ Chức/Organization								
2.9	Công Ty Cổ Phần Hàng Hải VSICO (Cổ đông lớn) <i>Vsico Shipping Joint stock company (Major Shareholder)</i>					8.840.200	22,1%	Người Đại diện phần vốn góp <i>Capital Representative</i>
2.10	- Công ty Cổ phần Vsico express Miền Trung. - Ngày 03/03/2026 đổi tên thành Cty CP Vsico Express Đông Dương. - Ngày 06/05/2026 đổi tên thành Cty TNHH Vsico Express Đông Dương (Công ty thành viên của Cổ đông Vsico)					0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>

	- Vsico Express Central Vietnam Joint Stock Company. - On March 3, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Joint Stock Company. - On May 6, 2026, the name was changed to Vsico Express Indochina Limited Liability Company. (Subsidiary of Vsico Shareholder)							
2.11	Công ty CP Vsico Express Hải Phòng (Ngày 02/02/2026 đổi tên là Công ty CP Vsico Express Đông Bắc (Công ty thành viên của Cổ đông Vsico) On February 2nd, 2026, the company's name was changed to Vsico Express Northeast Joint Stock Company (Subsidiary of Vsico Shareholder)					0	0	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors
3	Trần Bùi Quang Long	024C047415	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			0	0	Đại diện góp vốn của Công ty cổ phần Hàng Hải VSICO, TVHĐQT Capital Representative of VSICO Maritime Joint

								<i>Stock Company, Member of the Board of Directors.</i>
3.1	Trần Mai Cảnh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
3.2	Lê Mộng Vân	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
3.3	Trần Thị Huệ	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị ruột <i>Older sister</i>
3.4	Nguyễn Tiến Vinh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
3.5	Trần Thị Lan	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị ruột <i>Older sister</i>
3.6	Phương Ngọc Trung	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
3.7	Trần Bùi Quang Dương	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Anh ruột <i>Older brother</i>
3.8	Đặng Thị Thanh Thủy	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
3.9	Trần Khánh Linh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
3.10	Trần Minh Anh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
Tổ Chức/Organization								
3.11	Công Ty Cổ Phần Hàng Hải VSICO (Cổ đông lớn) <i>Vsico Shipping Joint stock company (Major Shareholder)</i>			ĐKKD số 0102195421 cấp ngày 28/03/2007. Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP TP.Hà Nội <i>Business Registration No. 0102195421,</i>	Tòa T1 - Times Tower, Số 35, Lê Văn Lương, Thanh Xuân, TP. Hà Nội <i>T1 Tower, Times Tower, 35 Le Van Luong Street, Thanh Xuan District, Hanoi</i>	8.840.200	22,1%	Người Đại diện phần vốn góp <i>Capital Representative</i>

				issued on 28 March 2007 by the Business Registration Office – Hanoi Department of Planning and Investment.	City, Vietnam.			
4	Nguyễn Chí Trung	Chưa có None	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			2.400	0,006%	Đại diện góp vốn của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, TVHĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật Capital Representative of PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC), Member of the Board of Directors, Director; Legal Representative.
4.1	Phạm Thị Hạnh	Chưa có None	Không None			0	0	Vợ Wife
4.2	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc	Chưa có None	Không None			0	0	Con đẻ Biological child
4.3	Nguyễn Huy Hoàng	Chưa có None	Không None			0	0	Con đẻ Biological child
4.4	Bùi Thị Nguyên	Chưa có None	Không None			0	0	Mẹ đẻ Mother
4.5	Nguyễn Thu Hà	Chưa có	Không			0	0	Chị ruột

		None	None					Older sister
4.6	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chưa có None	Không None			0	0	Chị ruột Older sister
4.7	Nguyễn Anh Dũng	Chưa có None	Không None			0	0	Em ruột Younger brother
4.8	Phạm Ngọc Dũng	Chưa có None	Không None			0	0	Anh rể Brother-in-law
4.9	Vũ Thị Thanh Thuý	Chưa có None	Không None			0	0	Em dâu Sister – in - law
Tổ Chức/Organization								
4.10	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Công ty mẹ) <i>PetroVietnam Technical Services Corporation (The Parent Company)</i>					20.400.000	51%	Người Đại diện phần vốn góp <i>Capital Representative</i>
4.11	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải (Công ty liên kết) <i>Duyen Hai Petro Construction Investment Joint Stock Company (Affiliated company)</i>					0	0	Thành viên HĐQT/ Người Đại diện phần vốn góp <i>Member of the Board of Directors / Capital Representative</i>
5	Vũ Văn Hùng	Chưa có None	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>			0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>
5.1	Nguyễn Thị Nhâm	Chưa có None	Không None			0	0	Vợ Wife
5.2	Vũ Quang Hưng	Chưa có None	Không None			0	0	Con đẻ Biological child
5.3	Trần Thị Diệu Linh	Chưa có None	Không None			0	0	Con dâu Daughter-in-law

5.4	Vũ Ngọc Linh Anh	Chưa có None	Không None			0	0	Cháu nội Grand-daughter
5.5	Vũ Ngọc Anh	Chưa có None	Không None			0	0	Con đẻ Biological child
5.6	Vũ Thị Huyền	Chưa có None	Không None			0	0	Chị ruột Older sister
5.7	Vũ Thị Ngán	Chưa có None	Không None			0	0	Chị ruột Older sister
5.8	Vũ Thị Hợp	Chưa có None	Không None			0	0	Chị ruột Older sister
5.9	Vũ Thị Tuyết	Chưa có None	Không None			0	0	Chị ruột Older sister
5.10	Vũ Văn Long	Chưa có None	Không None			0	0	Anh ruột Older brother
5.11	Vũ Thị Lan	Chưa có None	Không None			0	0	Chị ruột Older sister
5.12	Vũ Văn Dũng	Chưa có None	Không None			0	0	Anh ruột Older brother
5.13	Nguyễn Xuân Kiều	Chưa có None	Không None			0	0	Anh rể Brother-in-law
5.14	Nguyễn Văn Quang	Chưa có None	Không None			0	0	Anh rể/ Brother-in-law
5.15	Nguyễn Văn Vĩnh	Chưa có None	Không None			0	0	Anh rể Brother-in-law
5.16	Đỗ Hữu Tạo	Chưa có None	Không None			0	0	Anh rể Brother-in-law
5.17	Đoàn Thị Hải	Chưa có None	Không None			0	0	Chị dâu Sister- in-law
5.18	Nguyễn Văn Khải	Chưa có None	Không None			0	0	Anh rể Brother-in-law
5.19	Nguyễn Thị Ngọc	Chưa có None	Không None			0	0	Chị dâu Sister- in-law
6	Đặng Kiến Nghiệp	1670581 tại Công ty CP Chứng khoán MB MB Securities	Phó giám đốc /Người CBTT /Người phụ trách quản			0	0	Phó giám đốc /Người CBTT /Người phụ trách quản trị nội bộ

		<i>Joint Stock Company</i>	trị nội bộ <i>Deputy director / Information Disclosure Officer / Internal Governance Officer</i>					<i>Deputy director / Information Disclosure Officer / Internal Governance Officer</i>
6.1	Hoàng Thị Cẩm Linh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Vợ <i>Wife</i>
6.2	Đặng Hoàng Lâm	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
6.3	Đặng Hoàng Khánh Chi	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
6.4	Đặng Văn Nghị	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
6.5	Chu Thị Xường	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
6.6	Đặng Đình Căn	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em ruột <i>Younger brother</i>
6.7	Hoàng Tín	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
6.8	Nguyễn Thị Loan	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
7	Lương Thanh Tùng	009C274641 045C102116	Phụ trách Kế toán <i>Chief Accountant (Acting)</i>			0	0	Phụ trách Kế toán <i>Chief Accountant (Acting)</i>
7.1	Huỳnh Thị Nguyên	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Vợ <i>Wife</i>
7.2	Lương Thanh Hải	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con <i>Child</i>
7.3	Lương Thanh Tú Uyên	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con <i>Child</i>
7.4	Lương Trọng Tuấn	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>

7.5	Tạ Thị Làn	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
7.6	Lương Trọng Thắng	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Anh trai <i>Older brother</i>
7.7	Lê Thị Duy Linh	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
7.8	Lương Thị Quỳnh Mai	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em gái <i>Younger sister</i>
7.9	Lê Trần Quang Trung	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em rể <i>Brother-in-law</i>
7.10	Huỳnh Ngọc Việt	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
7.11	Phạm Thị Bích Thủy	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
7.12	Huỳnh Thị Thanh Thảo	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em vợ <i>Sister-in-law</i>
7.13	Lê Công Thắng	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em rể vợ <i>Brother-in-law</i>
7.14	Huỳnh Thị Ngọc Hiền	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em vợ/ <i>Sister-in-law</i>
7.15	Nguyễn Hữu Tình	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em rể vợ <i>Brother-in-law</i>
7.16	Huỳnh Công Hậu	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em vợ <i>Brother-in-law</i>
7.17	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Không <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em dâu vợ <i>Sister-in-law</i>
8	Nguyễn Lệ Trà	Không <i>None</i>	Trưởng Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) <i>Head of Supervisory Board (concurrent)</i>			0	0	Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>

8.1	Nguyễn Viết Kỳ	Không None	Không None			0	0	Bố đẻ (Đã mất) Father (Deceased)
8.2	Lê Thị Hòe	Không None	Không None			0	0	Mẹ đẻ Mother
8.3	Đào Văn Đại	Không None	Không None			0	0	Chồng Husband
8.4	Đào Nam Khang	Không None	Không None			0	0	Con Child
8.5	Đào Khánh Chi	Không None	Không None			0	0	Con Child
8.6	Nguyễn Hà An	Không None	Không None			0	0	Chị gái Sister
8.7	Nguyễn Hoài Thanh	Không None	Không None			0	0	Em gái Younger sister
8.8	Đào Văn Doanh	Không None	Không None			0	0	Bố chồng (Deceased) Father-in-law (Deceased)
8.9	Phạm Thị Thách	Không None	Không None			0	0	Mẹ chồng/ Mother-in-law
8.10	Đào Văn Thắng	Không None	Không None			0	0	Anh chồng Brother-in-law
8.11	Đào Thị Bích Liên	Không None	Không None			0	0	Em chồng Sister-in-law
9	Đặng Kiều Anh	0001840811	TVBKS Member of the Board of Supervisors			0	0	TVBKS Member of the Board of Supervisors
9.1	Nguyễn Hoàng	Chưa có None	Không None			0	0	Chồng (đã mất) Husband, (Deceased)
9.2	Nguyễn Hoàn Khánh Đồng	Chưa có None	Không None			0	0	Con đẻ

								<i>Biological child</i>
9.3	Nguyễn Minh Châu	Chưa có	Không			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
9.4	Đặng Công Bình	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
9.5	Trần Thị Thoa	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
9.6	Đặng Thị Vân Anh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị ruột <i>Older sister</i>
9.7	Phạm Quang Hùng	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Anh rể <i>Brother-in-law</i>
9.8	Nguyễn Văn Hoàn	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố Chồng <i>Father – in - law</i>
9.9	Nguyễn Thị Kim Yên	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ Chồng <i>Mother – in - law</i>
10	Lê Thanh Tú	Chưa có <i>None</i>	TV BKS Member of the Board of Supervisors			2.000	0,005%	TV BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>
10.1	Phạm Thị Hạnh	7677	Không <i>None</i>			0	0	Vợ <i>Wife</i>
10.2	Lê Thanh Hà (Còn nhỏ)	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
10.3	Lê Thanh Sơn (Còn nhỏ)	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Con đẻ <i>Biological child</i>
10.4	Lê Thanh	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>
10.5	Nguyễn Thị Nga	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
10.6	Lê Anh Tuấn	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Anh ruột <i>Older brother</i>
10.7	Phạm Văn Ty	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Bố vợ <i>Father-in-law</i>

10.8	Phạm Thị Xum	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
10.9	Phạm Văn Tuyền	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Em vợ <i>Brother-in-law</i>
10.10	Phạm Thị Minh Tâm	Chưa có <i>None</i>	Không <i>None</i>			0	0	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>